

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1966/QĐ-UBND

Nga Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội theo NĐ 136 của Chính phủ
Tháng 8 năm 2017**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ban hành ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTB&XH-BTC ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội; Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BLĐTB&XH-BTC ngày 12/5/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 4 Điều 11 Thông tư liên tịch số 29;

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 2001/HDLN-SLĐTBXH-STC ngày 07/7/2016 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính về việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Nga Sơn,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh mức trợ cấp của 14 Ông (bà) là đối tượng người khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng. Hiện cư trú tại các xã trong huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá với tổng mức chênh lệch điều chỉnh là 7.695.000 đ/tháng (Bảy triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ tháng 8 năm 2017

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Lao động – TBXH, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND các xã và 14 ông (bà) có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3-QĐ;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Mai Đình Hiếu

DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TRỢ CẤP HÀNG THÁNG

Tháng 08 năm 2017

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tháng trước	Số tiền điều chỉnh		Số tiền tháng này	Số tiền truy lĩnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm			
1	Vũ Thị Chi	31/12/1956	Xóm 1 - Xã Nga Liên	405.000	135.000	0	540.000	0	
2	Vũ Thị Tình	01/01/1956	Xóm 3 - Xã Nga Liên	405.000	135.000	0	540.000	0	
3	Trần Văn Đức	10/05/1956	Xóm 4 - Xã Nga Liên	405.000	135.000	0	540.000	0	
4	Trần Văn Hoàng	10/05/1957	Xóm 6 - Xã Nga Liên	405.000	135.000	0	540.000	0	
5	Hoàng Thị Quý	10/12/1956	Thôn 1 - Xã Nga Thủy	405.000	135.000	0	540.000	0	
6	Mai Ngọc Chính	15/05/1956	Thôn 1 - Xã Nga Thủy	405.000	135.000	0	540.000	0	
7	Phạm Thị Hồng	01/08/1955	Thôn 1 - Xã Nga Thủy	405.000	135.000	0	540.000	0	
8	Nghiêm Thị Thảo	20/10/1952	Thôn 2 - Xã Nga Thủy	405.000	135.000	0	540.000	0	
9	Nguyễn Thị Điều	08/04/1954	Thôn 5 - Xã Nga Thủy	405.000	135.000	0	540.000	0	
10	Phạm Thị Quì	10/05/1955	Thôn 9 - Xã Nga Thủy	405.000	135.000	0	540.000	0	
11	Mai Thị Hương	01/01/1957	Xóm 5 - Xã Nga Trường	405.000	135.000	0	540.000	0	
12	Mai Thị Quát	01/08/1934	Xóm 6 - Xã Nga Yên	540.000	135.000	0	675.000	0	
13	Cao Thị Thự	07/02/1935	Xóm Hải Tiến - Xã Nga Hải	675.000	0	135.000	540.000	0	
14	Trần Văn Tụ	01/01/1940	Thôn 6 - Xã Nga Thủy	405.000	135.000	0	540.000	0	
Cộng				6.075.000	1.755.000	135.000	7.695.000	0	

Thuyết minh:

- 1 - Ấn định điều chỉnh tăng: Số người: 13 Số tiền: 7155000 đồng.
2 - Ấn định điều chỉnh giảm: Số người: 1 Số tiền: 540000 đồng.

Chuyên viên



Trịnh Thị Thuận

Ngày 03 tháng 08 năm 2017

Trưởng phòng LĐTB&XH



Nghiêm Xuân Hà